

Bản án số: 25/2019/ HS - ST
Ngày 09 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH - TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Quốc Việt

Bà Trần Thị Bích Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST - HS, ngày 19 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Ngọc S**, sinh ngày 20/7/1987

Nơi đăng ký NKTT: Xóm TQ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ma Văn S, sinh năm 1957 và bà Hà Thị S, sinh năm 1958; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1994, có 03 chung, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: không, tiền sự: + Tại Quyết định số 4/QĐ-XPVPHC ngày 19/6/2017, Công an xã HB, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.650.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản và không xuất trình giấy chứng minh nhân dân khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền” (nộp tiền ngày 19/6/2017); Tại Quyết định số 22249/QĐ-XPHC ngày 25/5/2018, Công an xã CN, TP TN, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (nộp tiền ngày 07/6/2018); Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Hoàng Quý C, sinh năm 1983 - có đơn xin xét xử vắng mặt
Trú tại: Xóm CP 2, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Lý Thị H, sinh năm 1982 - có đơn xin xét xử vắng mặt
Trú tại: Tổ 22, phường CH, TP TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 31/10/2018, tổ công tác Công an phường CH, thành phố Thái Nguyên tuần tra tại đường dân sinh khu vực tổ 22, phường CH, thành phố Thái Nguyên phát hiện 02 đối tượng nam thanh niên đi trên xe mô tô có biểu hiện trộm cắp tài sản, tổ công tác tiến yêu cầu kiểm tra thì 02 đối tượng bỏ chạy, nam thanh niên điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát, còn đối tượng ngồi sau xe bị giữ lại. Đối tượng khai là Ma Ngọc S - sinh năm 1987, trú tại xóm TQ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện thu giữ trong người S 01 băng dính điện màu đen; 01 bình xịt màu đen; 04 dây rút bằng nhựa; 01 đoạn gỗ có hình súng, phần đầu có gắn một ống sắt và 03 cuộn dây cao su; 01 thanh gỗ trụ tròn một đầu gắn 02 thanh sắt nhọn kết nối với một dây điện màu đen và 500.000đ. Công an phường CH, thành phố Thái Nguyên lập biên bản sự việc đưa S cùng vật chứng về trụ sở công an phường CH, TP Thái Nguyên làm việc, sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện ĐH để giải quyết theo thẩm quyền.

Tổ công tác Công an phường CH tạm giữ tại nhà chị H 01 con chó màu nâu – xám có trọng lượng 20kg; 01 xe mô tô đã qua sử dụng biển kiểm soát 20B1-945.18, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius.

Quá trình xác minh xác định con chó mà Sang trộm cắp nêu trên là tài sản của gia đình anh Hoàng Quý C (sinh năm 1983, nhà ở xóm CP 2, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên).

Tại Kết luận số 46/ĐGTSHS ngày 01/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐH về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) con chó màu nâu – xám, nặng 20kg (còn sống) giá trị định giá ngày 30/10/2018 là: 20kg x 60.000đ/kg = 1.200.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Ma Ngọc S khai nhận: vào khoảng 17 giờ ngày 30/10/2018, sau khi nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Hiếu (sinh năm 1984, trú tại tổ 9, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên) rủ đi trộm cắp chó, S một mình điều khiển xe mô tô BKS 20B1-945.18 mang theo một túi đồ dùng để trộm chó (gồm: 01 băng dính điện màu đen; 01 bình xịt màu đen; 04 dây rút bằng nhựa; 01 súng gỗ tự chế được nối với 01 mũi tên có gắn dây điện). Sang mang xe mô tô đến nhà chị Lý Thị H (sinh năm 1982, trú tại tổ 22, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) gửi lại và đi bằng xe mô tô của H để thấy chó thì trộm. Khi cả hai đi đến khu vực xóm Ao Sơn, xã Minh Lập thấy một con chó nâu xám nặng khoảng 20kg đi ở bên trái đường, H điều khiển xe đến gần con chó S ngồi sau quan sát thấy không có người liền dùng súng gỗ tự chế (mũi tên bằng gỗ đầu có gắn 2 nan hoa xe máy và được gắn dây điện nối vào ắc quy của xe mô tô) bắn vào trúng cổ con chó, con chó ngất S liền nhảy xuống xe lấy băng dính cuộn chặt mồm con chó lại và bê lên xe lúc này H ngồi trên xe mô tô mở miệng sẵn bao tải, S cho con chó vào bao và cả hai tiếp tục đi trộm chó nhưng không trộm được con nào thêm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày cả hai mang con chó đến nhà chị H bán được 1.000.000đ. H và S chia nhau mỗi người 500.000 đồng, sau đó cả hai đi về nhà. Đến khoảng 4 giờ 30 phút ngày 31/10/2018, H gọi điện rủ S đi trộm cắp tiếp. Như lần trước, S mang theo túi đồ trộm chó và điều khiển xe mô tô đến nhà chị H gửi, còn H điều khiển xe mô tô chở S đi, khi ra đến cửa nhà chị H thì bị tổ Công tác phát hiện, lập biên bản thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 con chó màu nâu xám nặng 20 kg đã được trả lại cho anh Hoàng Quý C là chủ sở hữu quản lý.
- 01 xe mô tô đã qua sử dụng biển kiểm soát 20B1-945.18, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius đã được trả lại cho bị cáo Ma Ngọc S quản lý, sử dụng.
- 01 đoạn gỗ có hình súng dài 29,5cm, phần đầu khúc gỗ có gắn một ống sắt đường kính 1,5cm dài 2,5cm và 03 cuộn dây cao su; 01 thanh gỗ trụ tròn có chiều dài 33cm, một đầu hình chữ V, một đầu gắn 02 thanh sắt nhọn cùng độ dài 8cm được kết nối với một dây điện màu đen dài 4,1m; 01 bình xịt màu đen; 04 dây rút bằng nhựa màu trắng; 01 cuộn băng dính điện màu đen; 01 khẩu trang bằng vải và 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 18/VKSĐT-KT ngày 18/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Ma Ngọc S về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng truy tố. Bị cáo xác định việc đi trộm chó cùng H vào tối ngày 30/10/2018, H là người gọi điện rủ bị cáo và cũng là người chuẩn bị sẵn công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp. Ngoài ngày 30 và 31/10/2018, bị cáo không cùng H đi trộm cắp lần nào. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Hoàng Quý C vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra, giải quyết vụ án ngày 01/11/2018 anh đã được trả lại con chó đã mất, nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Ngoài ra anh còn có đơn đề nghị xin giảm hình phạt cho bị cáo S.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đề nghị xin xét xử vắng mặt. Tài liệu trong hồ sơ thể hiện khi chị H mua con chó của bị cáo S, cùng H vào khoảng 21 giờ ngày 30/10/2018, chị không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Số tiền chị đã trả cho bị cáo S là 1.000.000đ để mua con chó, chị không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Ngọc S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Ngọc S từ 12 đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Quý C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Ghi nhận việc chị Lý Thị H không yêu cầu bị cáo trả số tiền 1.000.000đồng.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ có hình súng dài 29,5cm, phần đầu khúc gỗ có gắn một ống sắt đường kính 1,5cm dài 2,5cm và 03 cuộn dây cao su; 01 thanh gỗ trụ tròn có chiều dài 33cm, một đầu hình chữ V, một đầu gắn 02 thanh sắt nhọn cùng độ

dài 8cm được kết nối với một dây điện màu đen dài 4,1m; 01 bình xịt màu đen; 04 dây rút bằng nhựa màu trắng; 01 cuộn băng dính điện màu đen; 01 khẩu trang bằng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1.] Ngày 19/6/2017, Công an xã HB, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên ra quyết định xử phạt hành chính, phạt Sang 1.650.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản...”. Ngày 25/5/2018, Sang tiếp tục có hành vi trộm cắp và bị Công an xã Cao Ngạn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính, phạt S 1.500.000 đồng, nhẽ ra hành vi “Trộm cắp tài sản” này của S phải chuyển CQĐT Công an thành phố Thái Nguyên khởi tố theo thẩm quyền nhưng đã không chuyển mà ra quyết định xử phạt hành chính là chưa đúng với quy định của pháp luật.

[1.2.] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Đồng Hỷ, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, Bản kết luận định giá tài sản; đặc điểm loại tài sản chiếm đoạt, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/10/2018, tại khu vực xóm Ao Sơn, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Ma Ngọc S cùng với Nguyễn Văn H (theo bị cáo khai) đã có hành vi dùng súng kích điện bắn và trộm cắp 01 con chó màu nâu xám nặng khoảng 20 kg trị giá 1.200.000 đồng của anh Hoàng Quý C đem bán cho chị Lý Thị H được 1.000.000 đồng. Hiện số tài sản trên đã được thu hồi trả lại cho anh C quản lý, sử dụng.

Với hành vi trộm cắp tài sản trị giá 1.200.000 đồng, nhưng trước đó bị cáo Ma Ngọc S đã có 02 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa nên lần phạm tội này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm

a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân.

[4] Về nhân thân, các tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân rất xấu, tuy chưa có tiền án, nhưng đã nhiều lần bị xử phạt hành chính cùng về hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên HĐXX áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính nhiều lần về cùng hành vi, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, do đó cần lên một mức án phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt. Nhưng thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì riêng có giá trị (theo biên bản xác minh tại bút lục số 43b) nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với con chó bị cáo trộm cắp của anh Hoàng Quý C, anh C đã nhận lại và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền chị Lý Thị H mua chó của bị cáo, khi mua chị H không biết con chó do bị cáo trộm cắp mà có, nay chị H không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả chị số tiền 1.000.000 đồng, xét đây là sự tự nguyện của chị H nên Hội đồng xét ghi nhận sự tự nguyện đó.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 đoạn gỗ có hình súng dài 29,5cm, phần đầu khúc gỗ có gắn một ống sắt đường kính 1,5cm dài 2,5cm và 03 cuộn dây cao su; 01 thanh gỗ trụ tròn có chiều dài 33cm, một đầu hình chữ V, một đầu gắn 02 thanh sắt nhọn cùng độ dài

8cm được kết nối với một dây điện màu đen dài 4,1m; 01 bình xịt màu đen; 04 dây rút bằng nhựa màu trắng; 01 cuộn băng dính điện màu đen; 01 khẩu trang bằng là công cụ, dụng cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo, xác định đây là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của chi cục thi hành án huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- Đối với 01 con chó màu nâu xám nặng 20 kg ngày 01/11/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH đã trả lại cho anh Hoàng Quý C là chủ sở hữu quản lý là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô đã qua sử dụng biển kiểm soát 20B1-945.18, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius ngày 01/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH đã trả lại cho bị cáo Ma Ngọc S quản lý, sử dụng.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này theo S khai còn có đối tượng tên Nguyễn Văn H ở tổ 9, phường Cam Giá, TP Thái Nguyên là người cùng với S trộm cắp tài sản vào ngày 30/10/2018, tuy nhiên hiện nay H vắng mặt tại địa phương do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật. Đối với chị Lý Thị H, khi mua con chó của bị cáo và Hiếu chị không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, việc cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ma Ngọc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ma Ngọc S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc chị Lý Thị Hải không yêu cầu bị cáo Ma Ngọc S hoàn trả số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ có hình súng dài 29,5cm, phần đầu khúc gỗ có gắn một ống sắt đường kính 1,5cm dài 2,5cm và 03 cuộn dây cao su; 01 thanh gỗ trụ tròn có chiều dài 33cm, một đầu hình chữ V, một đầu gắn 02 thanh sắt nhọn cùng độ dài 8cm được kết nối với một dây điện màu đen dài 4,1m; 01 bình xịt màu đen đã qua sử dụng; 04 dây rút bằng nhựa màu trắng dài 30cm; 01 cuộn băng dính điện màu đen đã qua sử dụng; 01 khẩu trang bằng vải.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng (trong phong bì niêm phong ký hiệu A1).

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của chi cục thi hành án huyện Đồng Hỷ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2019).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ma Ngọc S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- UBND xã Hóa Thượng;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hướng Văn Cương, sinh năm 1986

KH: Hang Ne, Minh Lập, Đồng Hỷ, Thái Nguyên

Con ông Hướng Văn Tân, con bà Âu Thị Thanh

Vợ Lý Thị Nhung

Thu giữ 0.268 gam Tàng trữ K1 Điều 249

Đỗ Quang Khải, sinh năm 1981

KH: Ao Rôm 1, xã Khe Mo, Đồng Hỷ, Thái Nguyên

Con ông Đỗ Ngọc Khang, con bà Nguyễn Thị Hồng

Vợ Nguyễn Thị Thanh Xuân

Thu giữ 0.313 gam

Mua bán K2